

Số: 55/2016/NQ-HĐND

Long An, ngày 08 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định số lượng Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã;
chế độ chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ
trên địa bàn tỉnh Long An**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LONG AN
KHÓA IX – KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23/11/2009;

Căn cứ luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Xét Tờ trình số 4695/TTr-UBND ngày 11/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định số lượng Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã; chế độ chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Long An; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất quy định số lượng Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã; chế độ chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh. Cụ thể như sau:

1. Số lượng Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã

Bổ trí thêm 01 Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy Quân sự đối với đơn vị hành chính cấp xã loại 1, loại 2 và cấp xã trọng điểm về quốc phòng, an ninh theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 03/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ (cấp xã loại 1, loại 2 và cấp xã trọng điểm về quốc phòng, an ninh được bổ trí 02 Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy Quân sự xã).

2. Chế độ chính sách

a) Đối với Chỉ huy Phó Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã

- Chế độ phụ cấp hằng tháng được tính và chi trả theo tháng, bằng mức lương cơ sở nhân với hệ số 1,0;

- Được đóng và hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong thời gian giữ chức vụ theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế;

- Được hỗ trợ tiền ăn trong thời gian đào tạo, tập huấn, huấn luyện bằng mức tiền ăn cơ bản của chiến sĩ bộ binh trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

b) Đối với ấp đội trưởng, khu đội trưởng

Ấp đội trưởng, khu đội trưởng được hưởng chế độ phụ cấp hằng tháng bằng 0,5 mức lương cơ sở và chi trả theo tháng.

c) Đối với dân quân tự vệ

- Dân quân (trừ dân quân biển và dân quân thường trực) được trợ cấp ngày công lao động bằng hệ số 0,08 mức lương cơ sở.

- Dân quân thường trực được hưởng chế độ bảo hiểm y tế từ nguồn ngân sách địa phương.

- Dân quân cơ động, dân quân tại chỗ, dân quân thường trực làm nhiệm vụ theo quy định tại Điều 8, Điều 44 Luật Dân quân tự vệ được hỗ trợ phương tiện, chi phí đi lại hoặc thanh toán tiền tàu xe một lần đi, về như cán bộ, công chức cấp xã; đối với tự vệ như cán bộ, công chức.

- Dân quân nòng cốt đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia dân quân tự vệ, nếu tiếp tục kéo dài thời hạn tham gia thực hiện nghĩa vụ thì ngoài chế độ theo quy định, khi được huy động làm nhiệm vụ được trợ cấp ngày công lao động tăng thêm bằng hệ số 0,04 mức lương cơ sở.

* Nguồn kinh phí chi trả

- Ngân sách cấp xã (xã, phường, thị trấn) đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ chính sách cho Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, áp đội trưởng, khu đội trưởng và lực lượng dân quân.

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ chính sách đối với lực lượng tự vệ.

- Trường hợp điều động hoặc tập trung huấn luyện, tham gia hội thao, hội thi thi cấp nào triệu tập do cấp đó chi trả.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực, các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 61/2012/NQ-HĐND ngày 13/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Long An.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Long An khóa IX, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 08/12/2016 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2017./.

Nơi nhận:

- UB Thường vụ QH (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- VP.QH, VP.CP (TP. HCM) (b/c);
- Ban Công tác đại biểu-UBTVQH (b/c);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh, UBND TP. HCM;
- Đại biểu QH đơn vị tỉnh Long An;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Thủ trưởng các Sở ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Công báo - Văn phòng UBND tỉnh;
- VP.UBND tỉnh; VP. Đoàn ĐBQH;
- LĐ và CV VP. HĐND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.(trancaotan)



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Rạnh